

Số: 24/NQ-HĐND

Duyên Hải, ngày 19 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục dự án đầu tư phát triển từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình 135 năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị Quyết số 27/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải về phê duyệt danh mục các dự án thuộc kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND huyện Duyên Hải về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019;

Xét Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 17/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về xin điều chỉnh và bổ sung danh mục dự án đầu tư phát triển từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình 135 năm 2019; Trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh mục dự án đầu tư phát triển từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình 135 năm 2019, như sau:

Tổng số dự án điều chỉnh danh mục là 02 dự án, với tổng kinh phí cần để thực hiện 1,467 tỷ đồng, cụ thể các dự án sau:

1. Công trình trụ sở UBND xã: bổ sung 01 dự án, với tổng kinh phí cần để thực hiện 793 triệu đồng.

2. Công trình giao thông: điều chỉnh, bổ sung 01 dự án, với tổng kinh phí cần để thực hiện 674 triệu đồng.

(Đính kèm danh mục chi tiết).

Điều 2. Giao UBND huyện triển khai thực hiện; Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Duyên Hải khóa IX - Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19/12/2019./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, BQLDA ĐTXD khu vực huyện Duyên Hải, Kho bạc Nhà nước huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Thường trực HĐND, UBND các NL, ĐX, ĐC;
- Lưu: VT-HĐND.



CHỦ TỊCH

Phan Văn Nhận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải)

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Danh mục dự án | Địa điểm XD | Địa điểm mở tài khoản của dự án | Chủ đầu tư | Mã số dự án đầu tư | Mã ngành kinh tế (logi, khoán) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư | | | Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 | Vốn thanh toán từ khởi công đến hết KH năm trước | Kế hoạch năm 2019 | | Ghi chú | |
|----------------|--|-------------|---------------------------------|------------------|--------------------|--------------------------------|--------------------|-----------------|--|-----------------|----------------|--|--|-------------------|--------------------------|---------|---------------|
| | | | | | | | | | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: NSNN | | | Trong đó | Thu hồi vốn đã ứng trước | | Trả nợ XD/CB |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 19 |
| TỔNG SỐ | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Đường nội đồng kênh T11, xã Ngũ Lạc | Xã Ngũ Lạc | | UBND xã Ngũ Lạc | | | Đường nhựa GTNT | | 3004/QĐ-UBND 30/10/2018 | 2.500 | 2.500 | | | 2.500 | | | Vốn dự 523 |
| 2 | Đường nhựa áp Bồn Thanh tuyến trong xã Ngũ Lạc | Xã Ngũ Lạc | | UBND xã Ngũ Lạc | | | Đường nhựa GTNT | | 3005/QĐ-UBND 30/10/2018 | 1.500 | 1.500 | | | 1.500 | | | Vốn dự 242 |
| 3 | Đường nhựa Cóc Lách 2 | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | Đường nhựa GTNT | | 2977/QĐ-UBND 29/10/2018 | 1.000 | 1.000 | | | 1.000 | | | Vốn dự 87 |
| 4 | Cầu La Bang Kinh 2 | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | BTCT | | 3002/QĐ-UBND 30/10/2018 | 500 | 500 | | | 500 | | | Vốn dự 30 |
| 5 | Cầu kênh Đôn Châu III | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | BTCT | | 3001/QĐ-UBND 30/10/2018 | 700 | 700 | | | 700 | | | Vốn dự 261 |

| TT | Danh mục dự án | Địa điểm XD | Địa điểm mở tài khoản của dự án | Chủ đầu tư | Mã số dự án đầu tư | Mã ngành kinh tế (loại, khoán) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư | | | Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 | Vốn thanh toán từ khởi công đến hết KH năm trước | Kế hoạch năm 2019 | | Ghi chú |
|----|--|--------------------------|---------------------------------|------------------|--------------------|--------------------------------|-------------------|-----------------|--|-----------------|------------------|--|--|-------------------|--------------------------|-------------|
| | | | | | | | | | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong mức đầu tư | | | Tổng số | Thu hồi vốn đã ứng trước | |
| 6 | Cầu La Bang Chùa | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | BTCT | | 3000/QĐ-UBND 30/10/2018 | 800 | 800 | 800 | | 800 | | Vốn dư 72 |
| 7 | Cầu La Bang Kinh 1 | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | BTCT | | 2999/QĐ-UBND 30/10/2018 | 500 | 500 | 500 | | 500 | | Vốn dư 76 |
| | NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH 135 | | | | | | | | | | | | | | | 176 |
| 01 | Đường nhựa nối tiếp dự án AMD áp Sóc Ruộng, xã Ngũ Lạc | Áp Sóc Ruộng, xã Ngũ Lạc | | UBND xã Ngũ Lạc | | | Đường nhựa GTNT | | 2993/QĐ-UBND 30/10/2018 | 1.180 | 1.180 | 1.180 | | 1.143 | | Vốn dư 22 |
| 02 | Đường nhựa nối tiếp Rọ Say dưới - tỉnh lộ 914 xã Ngũ Lạc | Áp Rọ Say, xã Ngũ Lạc | | UBND xã Ngũ Lạc | | | Đường nhựa GTNT | | 2994/QĐ-UBND 30/10/2018 | 400 | 400 | 400 | | 390 | | Vốn dư 6 |
| 03 | Đường dân Tả Rom A | xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | Đan BTCT | | 2998/QĐ-UBND 30/10/2018 | 400 | 400 | 400 | | 400 | | Vốn dư 20 |
| 05 | Đường dân La Bang Kinh - La Bang Chùa | xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | Đan BTCT | | 2997/QĐ-UBND 30/10/2018 | 1.250 | 1.250 | 1.250 | | 1.233 | | Vốn dư 128 |
| * | <i>Nay điều chỉnh</i> | | | | | | | | | | | | | | | |
| | TỔNG SỐ | | | | | | | | | | | | | 1.467 | | |
| | NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NTM | | | | | | | | | | | | | 1.291 | | |
| 04 | Xây dựng vỉa hè hàng rào Trung tâm hành chính xã Ngũ Lạc | Xã Ngũ Lạc | | UBND xã Ngũ Lạc | | | Cấp IV | | 1873/QĐ-UBND 27/9/2019 | 800 | 800 | 800 | | 765 | | Bổ sung mới |

| TT | Danh mục dự án | Địa điểm XD | Địa điểm mở tài khoản của dự án | Chủ đầu tư | Mã số dự án đầu tư | Mã ngành kinh tế (loại, khoản) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư | | | Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 | Vốn thanh toán từ KH công đến hết KH năm trước | Kế hoạch năm 2019 | | Ghi chú | |
|----|--|-------------|---------------------------------|------------------|--------------------|--------------------------------|-------------------|-----------------|--|-----------------|----------------|--|--|-------------------|--------------------------|---------|-------------|
| | | | | | | | | | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | Trong đó: NSNN | | | Tổng số | Thu hồi vốn đã ứng trước | | Trả nợ XDCB |
| 11 | Dường dân ấp Bảo Môn | Xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | Dan BTCT | | 2936/QĐ-UBND 29/10/2018 | 700 | 700 | | | 526 | | | Bổ sung mới |
| | NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH 135 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 03 | Xây dựng vỉa hè hàng rào Trung tâm hành chính xã Ngủ Lặc | Xã Ngủ Lặc | | UBND xã Ngủ Lặc | | | Cấp IV | | 1873/QĐ-UBND 27/9/2019 | 800 | 800 | | | 28 | | | Bổ sung mới |
| 07 | Dường dân ấp Bảo Môn | xã Đôn Châu | | UBND xã Đôn Châu | | | Dan BTCT | | 2936/QĐ-UBND 29/10/2018 | 700 | 700 | | | 148 | | | Bổ sung mới |

